

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI THÉP HÀ THIỀU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
VẬN TẢI THÉP HÀ THIỀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH TM VÀ DV VẬN TẢI THÉP HÀ THIỀU

2. Mã số doanh nghiệp: 2301285546

3. Ngày thành lập: 14/05/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cụm công nghiệp Châu Khê, Phường Châu Khê, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh,
Việt Nam

Điện thoại: 0912183863

Fax:

Email: congtythephathieu@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn thép hình U-I-V, thép tròn, thép tấm, thép bản mã, thép C, thép vuông, thép cọc cừ, thép phế liệu, thép ống hộp, đinh, que hàn, sắt thép các loại	4662(Chính)
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn đồ bảo hộ lao động; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn các sản phẩm được chế xuất từ nhựa.	4669
10.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391

11.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
12.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
13.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
14.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
15.	Đúc sắt, thép	2431
16.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
17.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá hàng hóa)	4791
19.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đầu giá hàng hóa)	4799
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
22.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
24.	Bốc xếp hàng hóa	5224
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Loại trừ Tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không)	5229
27.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
28.	Thu gom rác thải độc hại	3812
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
30.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (trừ kinh doanh dịch vụ vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại)	3822
31.	Tái chế phế liệu	3830
32.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Xây dựng công trình thủy	4291
40.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
41.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
42.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
43.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312

